

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án đẩy mạnh thanh toán qua ngân hàng đối với các dịch vụ công: Thuế, điện, nước, học phí, viện phí và chi trả các chương trình an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh Phú Yên giai đoạn 2018-2020

Thực hiện Quyết định 241/QĐ-TTg ngày 23/02/2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đẩy mạnh thanh toán qua ngân hàng đối với các dịch vụ công: Thuế, điện, nước, học phí, viện phí và chi trả các chương trình an sinh xã hội;

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án đẩy mạnh thanh toán qua ngân hàng đối với các dịch vụ công: Thuế, điện, nước, học phí, viện phí và chi trả các chương trình an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh Phú Yên giai đoạn 2018-2020, với nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Thực hiện có hiệu quả các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Số 241/QĐ-TTg ngày 23/02/2018 về phê duyệt Đề án đẩy mạnh thanh toán qua ngân hàng đối với các dịch vụ công: Thuế, điện, nước, học phí, viện phí và chi trả các chương trình an sinh xã hội; số 2545/QĐ-TTg ngày 30/12/2016 về phê duyệt đề án thanh toán không dùng tiền mặt đến các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và nhân dân trên địa bàn toàn tỉnh.

Thúc đẩy phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trong nền kinh tế, làm thay đổi dần tập quán sử dụng các phương tiện thanh toán trong xã hội, nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ ngân hàng của nền kinh tế, giảm chi phí liên quan đến tiền mặt.

Đẩy mạnh thanh toán dịch vụ công và chi trả an sinh xã hội, góp phần xây dựng chính quyền điện tử, tạo cơ sở cho việc áp dụng dịch vụ hành chính công trực tuyến; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các sở, ban, ngành, các địa phương để phục vụ tốt hơn cho người dân và doanh nghiệp.

2. Mục tiêu cụ thể

Phấn đấu đến năm 2020 đạt được các mục tiêu chủ yếu sau:

a) Đối với dịch vụ thu ngân sách: 90% giao dịch nộp thuế được thực hiện qua ngân hàng, 100% Kho bạc Nhà nước tỉnh và các huyện, thị xã, thành phố có thiết bị chấp nhận thẻ ngân hàng phục vụ việc thu ngân sách nhà nước.

b) Đối với dịch vụ thanh toán tiền điện: Phấn đấu 70% số tiền điện được thanh toán qua ngân hàng tại địa bàn các huyện, thị xã, thành phố.

c) Đối với dịch vụ thanh toán tiền nước: 50% cá nhân, hộ gia đình trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố thực hiện thanh toán tiền nước qua ngân hàng.

d) Đối với dịch vụ thanh toán tiền học phí: 100% Trường Đại học, Cao đẳng chấp nhận thanh toán học phí qua ngân hàng và 80% số sinh viên tại các Trường Đại học, Cao đẳng nộp học phí qua ngân hàng.

đ) Đối với dịch vụ thanh toán viện phí: 50% bệnh viện, trung tâm y tế, phòng khám đa khoa tại địa bàn các huyện, thị xã, thành phố chấp nhận thanh toán viện phí qua ngân hàng.

e) Đối với dịch vụ chi trả an sinh xã hội: Phần đầu 20% số tiền chi trả an sinh xã hội trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố được thực hiện qua ngân hàng.

II. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Triển khai đồng bộ các chính sách về thanh toán qua ngân hàng cung ứng dịch vụ đảm bảo đồng bộ

a) Cung ứng đa dạng các sản phẩm, dịch vụ thanh toán trên cơ sở áp dụng công nghệ hiện đại.

b) Đẩy mạnh về mạng lưới hệ thống trong công tác ngân hàng, tự động các giao dịch bán lẻ, tạo thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân thực hiện kết nối, giao dịch thanh toán qua ngân hàng các dịch vụ công: thuế, điện, nước, học phí, viện phí và chi trả các chương trình an sinh xã hội qua ngân hàng.

c) Triển khai đồng bộ các quy định về cơ chế thu, trả phí đối với dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt nhằm khuyến khích sử dụng dịch vụ công: Thuế, điện, nước, học phí, viện phí và chi trả các chương trình an sinh xã hội.

d) Nâng cao hiệu quả và mở rộng hệ thống thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn, nhất là tại các trung tâm huyện, thị xã vùng nông thôn. Áp dụng các phương pháp thanh toán không dùng tiền mặt phù hợp, tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng và nhân dân vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa sử dụng và thực hiện giao dịch.

2. Triển khai ứng dụng các hình thức, phương thức mới, hiện đại phục vụ thanh toán qua ngân hàng đối với dịch vụ công và chi trả các chương trình an sinh xã hội

a) Tiếp tục mở rộng thêm hình thức, phương thức mới, hiện đại phục vụ thanh toán qua ngân hàng đối với dịch vụ công và chi trả các chương trình an sinh xã hội.

b) Áp dụng các sản phẩm dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt thuận lợi cho khách hàng trong thu, nộp thuế, thanh toán hóa đơn định kỳ (điện, nước, học phí,...) viện phí, chi trả lương, trợ cấp bảo hiểm xã hội. Chú trọng phát triển các sản phẩm dịch vụ thanh toán hiện đại nhưng dễ sử dụng và phù hợp với điều kiện ở vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa; có thể áp dụng đối với những đối tượng khách hàng chưa có tài khoản ngân hàng.

c) Nghiên cứu đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ hiện đại trong giải pháp xác thực, nhận biết khách hàng bằng phương pháp điện tử, cho phép ngân hàng có thể nhận diện chính xác được khách hàng, từ đó phát triển thêm các phương thức thanh toán mới tạo thuận lợi cho khách hàng dễ dàng tiếp cận và sử dụng dịch vụ thanh toán qua ngân hàng.

d) Phát triển thêm các sản phẩm thẻ ngân hàng đa năng, đa dụng cho phép thực hiện các giao dịch thu, nộp thuế, thu phí cầu đường, nhận tiền bảo hiểm xã hội, nộp học phí, viện phí với nhiều hình thức thanh toán: thanh toán trực tuyến, thanh toán trên ứng dụng điện thoại di động, thanh toán không tiếp xúc, thanh toán trường gần trên di động (NFC) và các dịch vụ thanh toán hiện đại khác.

đ) Khuyến khích các mô hình hợp tác giữa các ngân hàng với các tổ chức trung gian thanh toán để cung cấp các sản phẩm dịch vụ thanh toán phù hợp với đặc thù dịch vụ công và chi trả an sinh xã hội.

3. Nghiên cứu xây dựng biện pháp trao đổi, chia sẻ thông tin phù hợp giữa đơn vị cung ứng dịch vụ công với ngân hàng

a) Xây dựng và chuẩn hóa thông tin thu nộp ngân sách nhà nước kết hợp với nâng cấp và triển khai đồng bộ hệ thống trao đổi thông tin dữ liệu về thu, nộp ngân sách giữa các cơ quan Kho bạc Nhà nước tỉnh, Cục Thuế tỉnh, Chi cục Hải quan tỉnh để áp dụng thống nhất việc định danh các khoản thu (mã giao dịch-ID) nhằm đơn giản hóa thông tin luân chuyển giữa các cơ quan, góp phần đẩy nhanh tốc độ thanh toán các giao dịch nộp thuế điện tử.

b) Nghiên cứu và xây dựng lộ trình chuẩn hóa thông tin dữ liệu khách hàng kết hợp mở rộng và phát triển việc kết nối liên thông giữa các ngân hàng với các đơn vị cung cấp sản phẩm, dịch vụ (điện, nước, trường học, bệnh viện, bảo hiểm xã hội) để thực hiện thuận lợi cho việc theo dõi và quản lý các khoản thu, chi với khách hàng được nhanh chóng và chính xác.

4. Tăng cường chỉ đạo triển khai thực hiện dịch vụ công và chi trả an sinh xã hội qua ngân hàng cụ thể:

a) Sở Tài chính

- Phối hợp với Kho bạc Nhà nước tỉnh, Cục Thuế tỉnh, Chi cục Hải quan tỉnh hoàn thiện cơ sở hạ tầng và liên kết dữ liệu thuế điện tử trong giao dịch thu, nộp ngân sách nhà nước;

- Phối hợp với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam-Chi nhánh tỉnh chỉ đạo các chi nhánh Tổ chức tín dụng (TCTD) trên địa bàn triển khai kết nối hạ tầng dịch vụ thuế điện tử với hạ tầng thanh toán điện tử phục vụ cho việc nộp thuế điện tử, thống nhất các phương pháp trao đổi thông tin, dữ liệu thuế điện tử để hỗ trợ công tác quản lý, thu thuế.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc thanh toán không dùng tiền mặt thông qua các phương thức điện tử phục vụ chi tiêu công và các khoản chi ngân sách qua tài khoản ngân hàng.

b) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam-Chi nhánh tỉnh

- Làm đầu mối, phối hợp với đơn vị cung ứng dịch vụ công trong việc gắn kết với ngân hàng để thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt, dịch vụ công và chi trả các chương trình an sinh xã hội; triển khai, thực hiện tốt Quyết định số 923/QĐ-NHNN ngày 09/5/2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về ban hành kế hoạch thực hiện Đề án đẩy mạnh thanh toán qua ngân hàng đối với các dịch vụ công: Thuế, điện, nước, học phí, viện phí và chi trả các chương trình an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan thông tin, truyền thông,... làm tốt công tác tuyên truyền rộng rãi đến các tổ chức, cơ quan và người dân biết và triển khai thực hiện.

- Đôn đốc, giám sát, báo cáo định kỳ hàng năm hoặc đột xuất tình hình và các khó khăn vướng mắc trong thực hiện Kế hoạch với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và UBND tỉnh.

- Chỉ đạo các Chi nhánh TCTD trên địa bàn:

- + Nâng cao chất lượng thiết bị và vận hành có hiệu quả hệ thống thiết bị phục vụ thanh toán không dùng tiền mặt; rà soát và tăng cường mở rộng mạng lưới, thiết bị chấp nhận thanh toán thẻ tại các đơn vị Kho bạc Nhà nước tỉnh, các bệnh viện, trường học, các điểm giao dịch một cửa tại các cơ quan Nhà nước, các điểm thu thuế của cơ quan thuế, hải quan, chi trả an sinh xã hội,... để phục vụ thanh toán qua ngân hàng. Phối hợp tốt với các đơn vị, cá nhân trong việc cung ứng các dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt qua ngân hàng.

- + Áp dụng các sản phẩm thanh toán không dùng tiền mặt phù hợp, thuận lợi cho khách hàng trong việc thu, nộp thuế, thanh toán hóa đơn định kỳ (tiền điện, tiền nước, tiền học phí), viện phí, chi trả lương, phụ cấp, trợ cấp từ bảo hiểm xã hội; chú trọng sản phẩm hiện đại nhưng dễ sử dụng và phù hợp với điều kiện ở vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa; có thể áp dụng đối với đối tượng khách hàng chưa có tài khoản tại ngân hàng.

- + Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ hiện đại trong giải pháp xác thực, nhận biết khách hàng bằng phương thức điện tử cho phép ngân hàng nhận diện chính xác khách hàng; phát triển thêm sản phẩm thẻ đa năng, đa dụng với nhiều hình thức thanh toán: Thanh toán trực tuyến, thanh toán thẻ qua POS, mPOS, thanh toán trên ứng dụng điện thoại thông minh, thanh toán không tiếp xúc, thanh toán trường gần trên di động (NFC),...

- + Khuyến khích các mô hình hợp tác giữa ngân hàng và các tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán.

- Thiết lập và vận hành có hiệu quả quản trị hệ thống thanh toán; tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ đảm bảo chất lượng dịch vụ, kịp thời phát hiện và nhanh chóng khắc phục những vấn đề tồn tại liên quan.

- Tăng cường kiểm tra, thanh tra và xử lý nghiêm các vi phạm của các Chi nhánh TCTD trên địa bàn trong việc chấp hành các quy định của pháp luật, quy

định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về quy trình, thủ tục, đảm bảo an toàn trong hệ thống, nhất là thanh toán điện tử và thanh toán thẻ.

c) Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Công ty Điện lực Phú Yên và các Chi nhánh điện trong toàn tỉnh triển khai nhân rộng mô hình thanh toán tiền điện qua ngân hàng; đồng thời chuẩn hóa dữ liệu thông tin khách hàng tạo điều kiện thuận lợi giúp khách hàng truy xuất thông tin để thực hiện thanh toán.

d) Sở Y tế chỉ đạo các cơ sở y tế trong toàn tỉnh tích cực phối hợp với các Chi nhánh TCTD trên địa bàn triển khai thanh toán viện phí qua ngân hàng; tăng cường lắp đặt các thiết bị chấp nhận thẻ để thanh toán viện phí được nhanh chóng, tiết kiệm được thời gian khám chữa bệnh.

đ) Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Sở Lao động-Thương binh và Xã hội, các Trường Đại học, Cao đẳng, UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo các cơ sở giáo dục, đào tạo, dạy nghề trong toàn tỉnh tích cực phối hợp với các Chi nhánh TCTD trên địa bàn triển khai thanh toán học phí qua ngân hàng; tăng cường vận động khuyến khích học sinh, sinh viên thực hiện thanh toán học phí qua ngân hàng.

e) Sở Lao động-Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh chỉ đạo các đơn vị, tổ chức liên quan tích cực phối hợp với các Chi nhánh TCTD trên địa bàn triển khai việc trả lương hưu, trợ cấp xã hội cho các đối tượng thụ hưởng, phù hợp với điều kiện và nhu cầu của người thụ hưởng.

g) Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên chủ động nâng cao chất lượng dịch vụ, mở rộng mạng lưới cung cấp nước sạch, triển khai đến các cơ quan, đơn vị, các hộ gia đình, cá nhân việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt qua ngân hàng phù hợp với từng đối tượng; phối hợp với các Chi nhánh TCTD trên địa bàn trong dịch vụ thanh toán tiền sử dụng nước cho các tổ chức, cá nhân trên địa bàn.

h) Sở Thông tin và Truyền thông

- Thường xuyên phối hợp với ngành ngân hàng trên địa bàn và các cơ quan liên quan thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn về thanh toán các dịch vụ công và chi trả an sinh xã hội qua ngân hàng: Thông tin, tuyên truyền về các sản phẩm, dịch vụ và quy trình, thủ tục thanh toán không dùng tiền mặt; những lợi ích và hiệu quả của việc sử dụng các dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt khi thực hiện nộp thuế, trả tiền điện, nước, học phí, viện phí và chi trả an sinh xã hội.

- Tổ chức tuyên truyền, vận động, khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong toàn tỉnh thay đổi dần thói quen sử dụng tiền mặt, tăng cường sử dụng các phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt.

- Xây dựng kênh tiếp nhận, xử lý thông tin trực tuyến để người dân có thể phản ánh kịp thời các hành vi gian lận, giả mạo, lừa đảo; phối hợp Ngân hàng Nhà nước Việt Nam-Chi nhánh tỉnh cập nhật biện pháp nhận biết rủi ro, cách phòng tránh và xử lý khi bị lợi dụng trong hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt để phổ biến đến người tiêu dùng trên các phương tiện thông tin đại chúng.

i) Công an tỉnh

Phối hợp Ngân hàng Nhà nước Việt Nam-Chi nhánh tỉnh và các Chi nhánh TCTD trên địa bàn và các đơn vị liên quan trong công tác đảm bảo an ninh, an toàn, phát hiện phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực thanh toán.

k) Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Chịu trách nhiệm triển khai kịp thời và hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ theo sự phân công; lồng ghép các nội dung về phát triển thanh toán không dùng tiền mặt vào kế hoạch, đề án, chương trình phát triển kinh tế-xã hội địa phương, sở, ban, ngành.

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc, cơ quan, doanh nghiệp, UBND các xã, phường, thị trấn tiếp tục đẩy mạnh thanh toán, quyết toán các dịch vụ công bằng hình thức thanh toán không dùng tiền mặt.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, khuyến khích, phổ biến kiến thức cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ở đơn vị, người dân ở địa phương thực hiện tốt việc thanh toán không dùng tiền mặt.

5. Tiếp tục đảm bảo an ninh, an toàn trong hoạt động thanh toán, tạo niềm tin cho khách hàng

a) Cập nhật và áp dụng các biện pháp tiên tiến đảm bảo an ninh, an toàn cho các hệ thống thanh toán, các sản phẩm dịch vụ thanh toán.

b) Tăng cường sự giám sát của cơ quan quản lý, sự phối hợp giữa ngân hàng với các đơn vị liên quan trong công tác đảm bảo an ninh, an toàn.

c) Thường xuyên kiểm tra, rà soát, bổ sung và hoàn thiện các quy trình nghiệp vụ, quy định nội bộ về an ninh, bảo mật hệ thống công nghệ thông tin nhằm hạn chế rủi ro, đồng thời phát hiện sớm các vi phạm để chấn chỉnh, đảm bảo tuân thủ các quy định về an ninh, an toàn trong thanh toán.

d) Kiểm tra, rà soát hệ thống máy giao dịch tự động (ATM) và thiết bị chấp nhận thẻ tại điểm bán (POS), tăng cường hệ thống đảm bảo cho các giao dịch ATM, POS và các giải pháp xác thực để phòng, chống các hành vi gian lận.

đ) Chủ động theo dõi và xử lý kịp thời những vướng mắc, sai sót; đồng thời có biện pháp khuyến cáo, hướng dẫn khách hàng phòng tránh các rủi ro, thủ đoạn gian lận.

6. Tăng cường công tác tuyên truyền

a) Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, tuyên truyền của tỉnh; phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền các nội dung của Kế hoạch này. Tập trung tuyên truyền về các hình thức, phương thức thanh toán các dịch vụ công và chi trả các chương trình an sinh xã hội qua ngân hàng; các sản phẩm, dịch vụ và quy trình, thủ tục thanh toán không dùng tiền mặt; những lợi ích và hiệu quả của việc sử

dụng thanh toán không dùng tiền mặt khi thực hiện nộp thuế, trả tiền điện, nước, học phí, viện phí và chi trả an sinh xã hội.

Phối hợp với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam-Chi nhánh tỉnh và các đơn vị cung ứng dịch vụ công để mở rộng công tác tuyên truyền về các dịch vụ và chi trả an sinh xã hội qua ngân hàng đến khách hàng.

b) Các đơn vị cung ứng dịch vụ công phối hợp với các ngân hàng, đơn vị truyền thông xây dựng và lồng ghép các nội dung về dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt trong các chương trình phổ biến kiến thức, giáo dục tài chính cho người dân (đặc biệt vùng sâu, vùng xa, khu vực nông thôn); thực hiện chương trình tiếp thị, phổ biến các kinh nghiệm, sáng kiến tốt, cung ứng tư vấn, các chương trình kiểm soát rủi ro.

7. Các giải pháp hỗ trợ

a) Các Chi nhánh TCTD trên địa bàn chú trọng phát triển các chương trình hướng dẫn, hỗ trợ đào tạo khách hàng về quy trình thanh toán tạo thói quen trong việc thanh toán dịch vụ công và chi trả các chương trình an sinh xã hội qua ngân hàng.

b) Khuyến khích các Chi nhánh TCTD trên địa bàn, đơn vị cung ứng dịch vụ công triển khai các hình thức ưu đãi cho khách hàng thực hiện thanh toán dịch vụ công và chi trả các chương trình an sinh xã hội qua ngân hàng.

c) Có cơ chế biểu dương khen thưởng kịp thời đối với các ngân hàng, đơn vị cung ứng dịch vụ công triển khai thanh toán dịch vụ công và chi trả các chương trình an sinh xã hội qua ngân hàng.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Nguồn kinh phí thực hiện được bố trí từ các nguồn: Ngân sách nhà nước; vay ưu đãi, tài trợ của các tổ chức trong và ngoài nước, kinh phí của các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán, trung gian thanh toán và các nguồn vốn hợp pháp khác.

- Các đơn vị và địa phương sử dụng dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm để thực hiện các nội dung của Đề án.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Ngân hàng Nhà nước Việt Nam-Chi nhánh tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch theo quy định.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức đoàn thể của tỉnh tăng cường phối hợp, tuyên truyền, vận động cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và nhân dân trên địa bàn tỉnh tích cực triển khai, thực hiện Kế hoạch này.

3. Các cơ quan có liên quan có trách nhiệm xây dựng kế hoạch, chỉ đạo, tổ chức triển khai; báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch và hàng năm báo cáo kết quả thực hiện về Ngân hàng Nhà nước Việt Nam-Chi nhánh tỉnh trước ngày 10/12 hàng năm để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Đề án đẩy mạnh thanh toán qua ngân hàng đối với các dịch vụ công: Thuế, điện, nước, học phí, viện phí và chi trả các chương trình an sinh xã hội. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị báo cáo kịp thời về Ngân hàng Nhà nước Việt Nam-Chi nhánh tỉnh để được hướng dẫn, hỗ trợ thực hiện. ✓

Nơi nhận:

- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- UBNDTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn ĐB QH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- UBND các huyện, TX, TP;
- NHNN Việt Nam-Chi nhánh tỉnh;
- Các Chi nhánh TCTD trên địa bàn tỉnh;
- Cty Điện lực Phú Yên;
- Cty CP Cấp thoát nước PY;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP và PCVP UBND tỉnh;
- Công TTĐT-UBND tỉnh;
- Lưu: VT, HgA, Nh.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Hữu Thế